

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN CG
TỈNH LA**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 71/2023/HSST
Ngày: 14-7-2023

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CG, TỈNH LA

- *Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:*

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Đức Bảo.

Các hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Công Danh.

Ông Nguyễn Minh Chí.

- *Thư ký phiên tòa:* Bà Huỳnh Thị Thanh Xuân – Thư ký Tòa án nhân dân huyện CG.

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện CG:* Ông Đỗ Ngọc Lợi – Kiểm sát viên.

Ngày 14 tháng 7 năm 2023 tại Trụ sở, Tòa án nhân dân huyện CG, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 64/2023/TLST-HS ngày 16 tháng 6 năm 2023, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 71/2023/QĐXXST-HS, ngày 26 tháng 6 năm 2023, đối với bị cáo:

Họ và tên: **Trần Văn N**, sinh năm: 1966.

Nơi thường trú: khu phố Hòa Thuận 2, thị trấn CG, huyện CG, tỉnh LA; Nghề nghiệp: công nhân; Trình độ học vấn: 04/12; Dân tộc: kinh; Giới tính: nam; Tôn giáo: không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Trần Văn Na (đã chết) và bà Huỳnh Thị Lệ; Bản thân có vợ tên Phạm Thị Trang, có 03 con, lớn nhất sinh năm 1989, nhỏ nhất sinh năm 1994; Tiền án - tiền sự: không; Bị cáo tại ngoại, có mặt tại phiên tòa.

Người bị hại: Nguyễn Văn H, sinh năm: 1977 (đã chết).

Người đại diện theo pháp luật cho người bị hại:

1/ Nguyễn Thị B, sinh năm: 1944 (vắng mặt).

Cư trú: khu phố Hòa Thuận 2, thị trấn CG, huyện CG, tỉnh LA.

Bà Nguyễn Thị B là mẹ bị hại, bà B từ chối tham gia tố tụng (cha bị hại

chết, bị hại không vợ con).

2/ Nguyễn Thị Thu Th, sinh năm: 1975 (vắng mặt).

Cư trú: 382/2 Hưng Phú, Phường 9, Quận 8, Tp. Hồ Chí Minh.

Bà Nguyễn Thị Thu Th là chị bị hại.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án: Trần Thị Bích Ch, sinh năm: 1989 (có mặt).

Cư trú: ấp Tân Quang 1, xã Đông Thạnh, huyện CG, tỉnh LA.

Người làm chứng:

1/ Trần Văn L, sinh năm: 1963 (vắng mặt).

Cư trú: Ấp 3, xã LA, huyện CG, tỉnh LA.

2/ Nguyễn Văn H, sinh năm: 1973 (vắng mặt).

Cư trú: ấp Tân Quý, xã Tân tập, huyện CG, tỉnh LA.

3/ Ngô Văn T, sinh năm: 1965 (có mặt).

Cư trú: khu phố Hòa Thuận 2, thị trấn CG, huyện CG, tỉnh LA.

Người chứng kiến:

1/ Nguyễn Thị Bích V, sinh năm: 1967 (vắng mặt).

2/ Thạch Thị Thùy D, sinh năm: 1971 (vắng mặt).

Cùng cư trú: khu phố Hòa Thuận 2, thị trấn CG, huyện CG, tỉnh LA.

NỘI D VỤ ÁN:

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và qua quá trình xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, nội D vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 07 giờ ngày 15/6/2022, Trần Văn N, Trần Văn L, Nguyễn Văn H, Ngô Văn T, Nguyễn Văn H cùng tới Công ty phân bón Âu Châu thuộc khu công nghiệp Tân Kim để làm nhưng do không có Hng nên được nghỉ. Lúc này, cả nhóm rủ nhau đi nhậu, tất cả đồng ý. Đến khoảng 09 giờ cùng ngày, N, L, H, T và H đến quán của chị Thạch Thị Thùy D thuộc khu phố Hòa Thuận 2, thị trấn CG, huyện CG để nhậu và có rủ thêm Nguyễn Quang Trang (chồng chị D) ngồi nhậu chung. Đến khoảng 10 giờ 30 phút cùng ngày, N đi qua quán nước của chị Nguyễn Thị Bích V mua thuốc lá để hút. Lúc này, H cũng đi qua quán mua thuốc hút, rồi kiếm chuyện gây sự với N. Sau đó, giữa H và N xảy ra cự cãi, lớn tiếng với nhau nhưng được mọi người can ngăn nên cả hai cùng về lại quán nhậu được khoảng 05 phút thì giữa H và N lại tiếp tục cự cãi, giằng co với nhau. Lúc này, N dùng hai tay đẩy vào ngực làm H té ngã về sau, đầu đập xuống gạch bê tông làm

H bị thương và chảy máu ở sau đầu bất tỉnh. Sau đó, H được mọi người chở đến Bệnh viện Đa khoa khu vực CG khâu vết thương rồi chở về nH. Đến khoảng 19 giờ cùng ngày người nH H phát hiện H bị nhức đầu nên chở đến bệnh viện đa khoa khu vực CG cấp cứu và chuyển H đến Bệnh viện Chợ Rẫy điều trị. Đến khoảng 04 giờ ngày 29/6/2022 thì H tử vong.

Tại Bản kết luận giám định pháp y trên hồ sơ số 13/GDHS.NNK, ngày 05/9/2022 của Trung tâm pháp y Sở y tế LA, kết luận:

1. Dấu hiệu chính qua giám định:

- Bệnh nhân Nguyễn Văn H, sinh năm: 1977. Lơ mơ, mê, Glasgow 3 điểm, bóp bóng nội khí quản. Vết thương chằm 2cm đã khâu. Yếu $\frac{1}{2}$ người pH.

- Cận lâm sàng: Dập xuất huyết não trán thái dương hai bên, đỉnh trái. Xuất huyết dưới nhện tổn thương bán cầu hai bên. Tụ máu liềm và lều não. Ép não thất bên trái. Lệch đường giữa sang pH.

- X- Quang: Thâm nhiễm 1/3 dưới phổi pH. Vòm hoành trái cao.

- Điều trị: Phẫu thuật mổ sọ trán hai bên, giải áp lấy máu tụ, kháng sinh, hạ sốt, đặt nội khí quản.

- Chuẩn đoán: Dập não trán thái dương hai bên, đỉnh trái. Xuất huyết dưới nhện hai bán cầu, liềm não, lều tiểu não. Thâm nhiễm 1/3 dưới phổi pH. Suy hô hấp cấp. Nhiễm trùng vết mổ trán hai bên.

- Bệnh nhân nặng người nH xin xuất viện lúc 04 giờ 45 phút, ngày 26/9/2022 và bệnh nhân tử vong cùng ngày.

2. Kết luận: Nguyên nhân tử vong của nạn nhân Nguyễn Văn H, sinh năm: 1977, tử vong do chấn thương sọ não nặng điều trị không đáp ứng.

Tại bản cáo trạng số 69/CT-VKSCG, ngày 16/6/2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện CG truy tố bị cáo về tội “*Cố ý gây thương tích*” theo điểm a khoản 4 Điều 134 Bộ luật hình sự.

Kiểm sát viên giữ quyền công tố tại phiên tòa vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo về tội “*Cố ý gây thương tích*” và đề nghị Hội đồng xét xử: áp dụng điểm a khoản 4 Điều 134; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38; Điều 50; khoản 1 Điều 54 Bộ luật hình sự.

Xử phạt: Trần Văn N từ 05 năm đến 06 năm tù.

Về trách nhiệm dân sự: bị cáo N và gia đình đã lo toàn bộ chi phí mai táng, mồ mã cho Nguyễn Văn H và thương L bồi thường cho gia đình bị hại số tiền 250.000.000 đồng. Đại diện bị hại Nguyễn Thị Thu Th không yêu cầu.

Bị cáo và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án không có ý kiến tranh luận.

Bị cáo nói lời sau cùng xin lỗi gia đình bị hại và giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội D vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về Hnh vi tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện CG, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện CG, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã được thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự thủ tục, quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về Hnh vi, quyết định của cơ quan tiến Hnh tố tụng, người tiến Hnh tố tụng. Do đó các Hnh vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến Hnh tố tụng, người tiến Hnh tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Vào khoảng 10 giờ 30 phút ngày 15/6/2022 tại quán nhậu của chị Thạch Thị Thùy D, trong lúc uống rượu chung giữa bị cáo N và bị hại H xảy ra cự cãi. Do tức giận nên bị cáo dùng hai tay đẩy vào ngực làm bị hại té ngửa về sau, đầu đập xuống gạch bê tông dẫn đến tử vong do chấn thương sọ não nặng điều trị không đáp ứng. Tại phiên tòa bị cáo khai giữa bị cáo và bị hại là bạn bè, trước đó không có mâu thuẫn, tuy nhiên do đã có uống rượu trong lúc cự cãi với bị hại, do không kìm chế được bản thân và có dùng tay đẩy vào ngực làm cho bị hại té ngã ngửa ra sau đập đầu xuống nền xi măng chấn thương sọ não dẫn đến bị hại tử vong, nhưng bị cáo không có ý định tước đoạt mạng sống của bị hại và bị cáo cũng không lường trước được việc dùng tay đẩy bị hại có thể dẫn đến chết người. Nên Hnh vi của bị cáo đã cấu tHnh tội “*Cố ý gây thương tích*” được quy định tại Điều 134 Bộ luật hình sự. Bị hại sau khi té ngã đã chết do chấn thương sọ não, nên Hnh vi phạm tội của bị cáo thuộc trường hợp định khung hình phạt là “*Làm chết người*” theo quy định tại điểm a khoản 4 Điều 134 Bộ luật hình sự.

[3] Hnh vi trái pháp luật của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xem thường pháp luật, xem thường tính mạng sức khỏe của người khác. Hnh vi của bị cáo thực hiện do lỗi cố ý, đã xâm phạm đến quyền được bảo vệ về sức khỏe, tính mạng của con người, xâm phạm đến trật tự an toàn xã hội. Bị cáo cũng nhận biết việc dùng

tay đẩy làm bị hại té ngã chấn thương là vi phạm pháp luật, nhưng bị cáo bất chấp chứng tỏ bị báo đã xem thường pháp luật. Do đó, cần thiết xử lý bị cáo bằng một hình phạt thoả đáng mới có thể giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung.

[4] Xét về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự đối với bị cáo theo quy định tại Điều 52 Bộ luật hình sự: không.

[5] Xét về tính tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo: bị cáo phạm tội nhưng đã tự nguyện lo chi phí mai táng, bồi thường cho gia đình bị hại, nhằm khắc phục phần nào hậu quả; trong quá trình điều tra và tại phiên tòa tHnh khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Nên bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ được quy định tại các điểm b, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Ngoài ra đại diện bị hại có đơn bãi nại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, đây là tình tiết giảm nhẹ được quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[6] Xét thấy bị cáo có hai tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm b, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự và tình tiết giảm nhẹ khác theo quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự. Nên cần thiết áp dụng *“Quyết định hình phạt dưới mức thấp nhất của khung hình phạt được áp dụng”* theo quy định tại khoản 1 Điều 54 Bộ luật hình sự đối với bị cáo.

[7] Về trách nhiệm dân sự: về đại diện theo pháp luật của bị hại có bà Nguyễn Thị B là mẹ bị hại, nhưng bà B từ chối tham gia tố tụng (*bút lục số 69A*), cha bị hại chết, bị hại không vợ con. Nên bà Nguyễn Thị Thu Th là chị bị hại đứng ra thương L và nhận tiền bồi thường. Bị cáo N và chị Trần Thị Bích Ch (là con bị cáo) đã lo toàn bộ chi phí mai táng, mồ mã cho Nguyễn Văn H và bồi thường tổn thất tinh thần, tổng cộng là 250.000.000 đồng cho bà Th. Tại phiên tòa bà Th vắng mặt, nhưng theo hồ sơ thể hiện (*bút lục số 78*) không yêu cầu và có đơn bãi nại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, nên không xem xét. Tại phiên tòa chị Ch cũng không yêu cầu gì về số tiền đã bồi thường cho phía bị hại, nên cũng không xem xét.

[8] Về án phí: bị cáo pH chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm là phù hợp theo quy định của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

Tuyên bố bị cáo Trần Văn N phạm tội *“Cố ý gây thương tích”*.

Căn cứ điểm a khoản 4 Điều 134; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38; Điều 50 và khoản 1 Điều 54 Bộ luật hình sự.

Xử phạt: Trần Văn N 05 (năm) năm tù. Thời hạn tù được tính từ ngày bắt thi Hình án.

Về án phí: Bị cáo pH nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Án xử sơ thẩm công khai báo cho bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án có mặt biết được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Đại diện bị hại vắng mặt được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày bản án được tổng đạt hợp lệ.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh LA;
- VKSND huyện CG;
- CA huyện CG;
- THADS huyện CG;
- Bị cáo; đương sự;
- Lưu hồ sơ;
- Lưu án văn.

T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

NGUYỄN ĐỨC BẢO

TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN CG
TỈNH LA

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

CG, ngày 14 tháng 7 năm 2023

BIÊN BẢN NGHỊ ÁN

Vào lúc 9 giờ 00 phút, ngày 14 tháng 7 năm 2023.

Tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện CG.

Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Đức Bảo.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Công Danh.

Ông Nguyễn Minh Chí.

Tiến Hành nghị án vụ án hình sự sơ thẩm số thụ lý số 64/2023/TLST-HS, ngày 16/6/2023 đối với: Bị cáo Trần Văn N.

Căn cứ Điều 299 và Điều 326 của Bộ luật tố tụng hình sự

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được xem xét tại phiên tòa, kết quả tranh tụng tại phiên tòa, các quy định của pháp luật.

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ THẢO LUẬN, BIỂU QUYẾT, QUYẾT ĐỊNH CÁC VẤN ĐỀ CỦA VỤ ÁN NHƯ SAU

1. Về tội danh:

Bị cáo Trần Văn N phạm tội “*Cố ý gây thương tích*”.

Kết quả biểu quyết: 3/3.

2. Về điều luật áp dụng:

Căn cứ điểm a khoản 4 Điều 134; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38; Điều 50 và khoản 1 Điều 54 Bộ luật hình sự.

Kết quả biểu quyết: 3/3.

3. Về hình phạt:

Xử phạt: Trần Văn N 05 (năm) năm tù. Thời hạn tù được tính từ ngày bắt thi Hình án.

Kết quả biểu quyết: 3/3.

4. Các vấn đề khác:

Án xử sơ thẩm công khai báo cho bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án có mặt biết được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày

tuyên án. Đại diện bị hại vắng mặt được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày bản án được tổng đạt hợp lệ.

Về án phí: Bị cáo pH nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Kết quả biểu quyết: 3/3.

Nghị án kết thúc vào lúc 9 giờ 15 phút cùng ngày.

Biên bản nghị án đã được đọc lại cho tất cả các tHnh viên Hội đồng xét xử cùng nghe và ký tên.

HỘI THẨM NHÂN DÂN

CHỦ TỌA

NGUYỄN CÔNG DANH – NGUYỄN MINH CHÍ

NGUYỄN ĐỨC BẢO